

XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP LUYỆN CÂU THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH LỚP 4 Ở THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

Huỳnh Kim Tường Vi¹, Lê Thị Thảo Nguyên²

¹Trường Đại học Đồng Tháp

²Học viên Lớp GDTHB1K12, Trường ĐH Đồng Tháp

Tóm tắt: Luyện tập về câu giữ vai trò then chốt trong quá trình hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh tiểu học. Ở lớp 4 – giai đoạn học sinh bắt đầu chuyển từ tư duy cụ thể sang tư duy trừu tượng – việc rèn luyện kỹ năng sử dụng câu một cách chính xác, rõ ràng và mạch lạc càng trở nên cần thiết. Trên cơ sở đó, bài viết này tập trung làm rõ khái niệm và vai trò của bài tập trong dạy học phát triển năng lực ngôn ngữ, đồng thời đề xuất hệ thống bài tập luyện câu phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhận thức của học sinh lớp 4. Hệ thống bài tập được thiết kế theo định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời gắn với thực tiễn giảng dạy môn Tiếng Việt tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Từ khóa: bài tập luyện câu, năng lực ngôn ngữ, học sinh lớp 4, dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

DESIGNING A COMPETENCY-BASED SYSTEM OF SENTENCE PRACTICE EXERCISES FOR FOURTH-GRADE STUDENTS: A CASE STUDY IN SA DEC CITY, DONG THAP PROVINCE

Abstract: Sentence practice plays a crucial role in the formation and development of language competence among primary school students. For fourth graders—who are in the transition from concrete to abstract thinking—the ability to use sentences accurately, clearly, and coherently is particularly essential. Based on this foundation, the paper clarifies the concepts and roles of exercises in competence-based language teaching, and proposes a system of sentence practice exercises suitable for the psychological and cognitive characteristics of fourth-grade students. The system is designed in alignment with the 2018 General Education Curriculum and adapted to the practical teaching context of Vietnamese language instruction in primary schools in Sa Đéc City, Đồng Tháp Province.

Keywords: sentence practice exercises, language competence, fourth-grade students, competency-based teaching.

Nhận bài: 19/09/2025

Phản biện: 19/10/2025

Duyệt đăng: 24/10/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tiếng Việt là môn học nền tảng và có vai trò đặc biệt quan trọng ở bậc Tiểu học, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ thông qua bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Trong đó, luyện câu là nội dung trọng tâm của phân môn Luyện từ và câu, góp phần rèn cho học sinh khả năng diễn đạt rõ ràng, chính xác và mạch lạc trong giao tiếp cũng như trong học tập. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã đổi mới toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Thực tế giảng dạy cho thấy nội dung luyện câu ở lớp 4 vẫn còn một số hạn chế nhất định: bài tập ít, hình thức đơn điệu, thiếu gắn kết với thực tiễn giao tiếp; học sinh gặp khó khăn khi vận dụng kiến thức về câu vào nói và viết, trong khi giáo viên còn lúng túng trong việc lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp. Vì vậy, xây dựng hệ thống bài tập luyện câu theo hướng phát triển năng lực sẽ giúp học sinh nắm vững cấu tạo câu, rèn kỹ năng sử dụng và sáng tạo câu trong các tình huống giao tiếp, phát triển tư

duy, năng lực ngôn ngữ và các phẩm chất cần thiết cho học sinh lớp 4, góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Bài tập và hệ thống bài tập trong dạy học luyện câu

2.1.1. Khái niệm bài tập

Theo Đỗ H. Châu (1996): “Bài tập là những nhiệm vụ, công việc được giao cho mỗi nhóm hoặc mỗi cá nhân trong khuôn khổ một chương trình học tập nhằm rèn luyện kỹ năng hay tăng cường kiến thức cho người học”.

Theo Hoàng Phê (2008), bài tập có nghĩa là: “Bài ra cho học sinh làm để tập vận dụng những điều đã học”.

2.1.2. Hệ thống bài tập

Hệ thống bài tập là tập hợp các bài tập được sắp xếp một cách khoa học, có trình tự và căn cứ rõ ràng nhằm đạt mục tiêu dạy học nhất định. Trong phân môn Luyện từ và câu, hệ thống bài tập cần đảm bảo tính liên kết, logic, đồng thời hướng tới phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh.

Căn cứ vào mục tiêu và mức độ nhận thức, bài tập tiếng Việt có thể chia thành ba dạng chính:

Bài tập nhận diện: Giúp học sinh xác định, phân biệt các hiện tượng ngôn ngữ (từ, câu, thành phần câu) trong ngữ liệu cho sẵn, từ đó củng cố tri thức cơ bản.

Bài tập vận dụng: Yêu cầu học sinh áp dụng kiến thức đã học để tạo lập hoặc chỉnh sửa câu, qua đó rèn kỹ năng sử dụng câu đúng ngữ pháp, đúng ngữ cảnh.

Bài tập sáng tạo: Hướng học sinh vận dụng linh hoạt kiến thức trong những tình huống mới, phát triển khả năng tư duy, diễn đạt và sáng tạo ngôn ngữ.

Ba dạng bài tập này có mối quan hệ bổ trợ, hình thành một chuỗi phát triển từ nhận biết – vận dụng – sáng tạo, giúp học sinh từng bước hình thành và hoàn thiện năng lực ngôn ngữ.

2.1.3. Vai trò của bài tập trong dạy học luyện câu

Bài tập đóng vai trò trung tâm trong quá trình rèn luyện và phát triển năng lực tiếng Việt của học sinh tiểu học, đặc biệt trong nội dung luyện câu. Hệ thống bài tập không chỉ giúp học sinh hiểu và ghi nhớ kiến thức ngữ pháp mà còn hình thành năng lực sử dụng câu linh hoạt trong giao tiếp và học tập.

Cụ thể, bài tập luyện câu giúp học sinh:

Rèn kỹ năng thực hành: Vận dụng lý thuyết vào thực tế qua các dạng bài tập phong phú, từ đó hiểu rõ cách sử dụng các kiểu câu phù hợp với tình huống.

Phát triển tư duy ngôn ngữ: Học sinh biết cách diễn đạt rõ ràng, logic, mạch lạc, nâng cao năng lực tư duy và biểu đạt.

Hình thành năng lực tự sửa lỗi: Thông qua luyện tập, học sinh nhận biết và khắc phục lỗi sai về cấu trúc, ngữ pháp, dấu câu...

Tăng cường tính chủ động và sáng tạo: Khi giải quyết bài tập, học sinh tự tìm tòi, suy nghĩ và lựa chọn cách diễn đạt phù hợp, qua đó phát huy tính tích cực, độc lập.

Bồi dưỡng thói quen sử dụng câu đúng, hay và hiệu quả: Giúp học sinh hình thành ý thức sử dụng tiếng Việt chuẩn mực, sáng tạo, đồng thời phát triển tư duy hình tượng và năng lực thẩm mỹ trong học tập ngôn ngữ.

2.2. Dạy học theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 4

Dạy học theo hướng phát triển năng lực là định hướng trọng tâm của Chương trình GDPT 2018, nhằm giúp học sinh không chỉ nắm kiến thức mà còn biết vận dụng vào thực tiễn. Với môn Tiếng

Việt, đặc biệt ở lớp 4 – giai đoạn học sinh phát triển mạnh tư duy ngôn ngữ và khả năng diễn đạt – việc tổ chức dạy học theo định hướng này góp phần hình thành các năng lực giao tiếp, tư duy và sáng tạo. Trong dạy học luyện câu, giáo viên cần thiết kế hoạt động học tập lấy học sinh làm trung tâm, sử dụng các dạng bài tập mở, đa dạng để phát huy khả năng suy luận, thực hành và tự sửa lỗi. Việc đánh giá kết quả học tập cần hướng tới năng lực vận dụng, thay vì chỉ ghi nhớ lý thuyết. Qua đó, học sinh không chỉ viết đúng câu mà còn biết diễn đạt mạch lạc, linh hoạt và sáng tạo trong giao tiếp tiếng Việt.

2.3. Xây dựng hệ thống bài tập luyện câu theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 4

2.3.1. Xây dựng hệ thống bài tập nhận diện và sửa lỗi câu

2.3.1.A. Nhóm bài tập nhận diện phân loại theo đặc điểm, nhận diện lỗi sai và sửa lại.

Bài tập 1. Sắp xếp các từ ngữ dưới đây thành câu hoàn chỉnh. Viết câu vào vở.

- chữa bệnh/ ông/ cứu người/ để
- khám bệnh/ miễn phí/ ông/ cho ai
- phải tập thể dục/ cháu/ nhé/ thường xuyên
- lắm/ ông ấy/ thương người

Bài tập 2. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu sau:

- Trong không gian yên ắng, những hạt mưa rơi tí tách.
- Từ phía chân trời, mặt trời buổi sớm đang từ từ mọc lên.
- Tiếng dương cầm vang lên êm ái trên căn gác nhỏ.
- Trên Quảng trường Ba Đình lịch sử, lãnh Bác uy nghi mà gần gũi.

2.3.1.B. Nhóm bài tập xác định vị trí sai và viết lại cho đúng.

Bài tập 1. Đọc đoạn văn sau. Tìm những câu bị thiếu chủ ngữ hoặc vị ngữ và sửa lại cho đúng.

Sáng sớm. Trên cánh đồng làng em. Những tia nắng đầu tiên chiếu xuống mặt đất. Gió nhẹ thổi. Thật mát mẻ. Bắt đầu công việc mới.

Bài tập 2. Đặt câu hỏi cho trạng ngữ chỉ phương tiện của mỗi câu dưới đây:

- Bằng lá cọ non phơi khô, người thợ thủ công đã khâu thành những chiếc nón che nắng, che mưa.
- Với những chiếc khăn piêu kết hợp độc đáo giữa màu sắc và hoa văn, các cô gái Thái đã chứng tỏ sự khéo, đảm đang của mình.

c) Bằng một số ống tre, nứa thô sơ, người dân Tây Nguyên đã làm ra cây đàn t'rung có âm thanh thánh thót như tiếng chim hót, tiếng suối reo...

2.3.1.C. Nhóm bài tập trắc nghiệm

Bài tập 1. Hãy chọn câu đúng về cấu trúc và mục đích nói. Sửa lại câu chưa đúng.

- A. Em học chăm chỉ.
- B. Có thể cho mình mượn bút không
- C. Thật là tuyệt vời.
- D. Đi học vui

Bài tập 2. Xác định chủ ngữ trong câu sau: “*Những hạt mưa lất phất chỉ đủ mềm mại áo và mơn man tà áo của người qua đường*”.

- A. Những hạt mưa
- B. Những hạt mưa lất phất
- C. Hạt mưa.
- D. Những hạt mưa lất phất chỉ đủ

2.3.2. Xây dựng hệ thống bài tập tạo lập câu

2.3.2.A. *Nhóm bài tập tạo lập câu theo hình thức hỗ trợ cấu trúc*

Bài tập 1. Sắp xếp các từ, cụm từ sau thành câu và viết lại câu:

a) Mùa đông đến,/ vì đói và rét./ ve sầu/ khô héo dần đi/ không chịu làm tổ./ nên nó bám vào cây,/ cũng không có cái ăn/

b) Kiến/ mà vẫn có cái ăn/ cho mùa đông/ đã kiếm đủ/ nên không phải/ thức ăn và cỏ/ ra ngoài trời lạnh/

c) không thừa./ lo xa/ quả là/ Kiến

Bài tập 2. Tìm vị ngữ thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn văn dưới đây: đồ ngẫu phù sa, ì oạp đêm ngày, là món quà sông trao cho đồng ruộng, chồm lên vỗ bờ, chảy lững lờ

Khi mùa lũ về, dòng sông chảy xiết. Nước sông Mặt sông như được trải rộng thêm. Tiếng sóng Chỗ khúc quanh của dòng sông, những con sóng Hết mùa lũ, sông Có lẽ sông lưu luyến với bờ bãi, xóm làng, những nơi đó đi qua. Lốp phù sa

2.3.2.B. *Nhóm bài tập tạo lập câu theo ngữ liệu gợi mở*

Bài tập 1. Đặt câu theo yêu cầu:

- a) Có chủ ngữ chỉ người:
- b) Có chủ ngữ chỉ vật:
- c) Có chủ ngữ chỉ hiện tượng tự nhiên:

Bài tập 2. Tìm trạng ngữ chỉ thời gian hoặc nơi chốn thay cho chỗ trống trong mỗi câu dưới đây:

- a), bầy chim hót líu lo.
- b), hoa phượng nở đỏ rực.
- c), đoàn thuyền nối đuôi nhau ra khơi

2.3.3. *Xây dựng hệ thống bài tập sáng tạo câu*
3.3.A. *Nhóm bài tập sáng tạo câu theo kiểu câu, mục đích nói hoặc cấu trúc ngữ pháp*

Bài tập 1. Đặt 2 - 3 câu nói về một người anh hùng dân tộc và xác định chủ ngữ, vị ngữ của câu

Bài tập 2. Hãy tưởng tượng em là một chú chim nhỏ đang bay trong ngày Tết. Viết 3 câu mô tả hành trình, trong đó có sử dụng câu có trạng ngữ, câu có đầy đủ chủ ngữ - vị ngữ và một câu hỏi.

2.3.3.B. *Nhóm bài tập sáng tạo câu để xây dựng đoạn văn có tính liên kết và biểu cảm*

Bài tập 1. Viết một đoạn văn ngắn (3 - 4 câu) về một người thân trong gia đình. Câu đầu tiên phải là câu chủ đề nêu rõ tình cảm của em với người đó.

Bài tập 2. Viết một đoạn văn tả buổi sáng ở quê em. Trong đoạn văn, em hãy sử dụng các trạng ngữ để làm rõ thời gian và không gian.

2.3.4. *Định hướng sử dụng hệ thống bài tập luyện câu*

2.3.4.1. Thời gian sử dụng bài tập

Hiện nay, chương trình Tiếng Việt lớp 4 được tổ chức theo hình thức học 2 buổi/ngày, do đó giáo viên có thể sử dụng hệ thống bài tập luyện câu vào nhiều thời điểm khác nhau trong quá trình dạy học. Việc bố trí linh hoạt thời gian giúp học sinh được thực hành thường xuyên, phát triển dần năng lực sử dụng câu trong giao tiếp.

Sử dụng trong hoạt động dạy học chính khóa để hình thành kiến thức mới

Sử dụng trong giờ học tăng cường luyện tập kỹ năng

Sử dụng trong hoạt động tự học ở nhà

Sử dụng trong kiểm tra – đánh giá

2.3.4.2. Biện pháp sử dụng hệ thống bài tập

a. Trò chơi: *Đổi vai – Đặt câu theo tình huống*

Luật chơi: Giáo viên chuẩn bị các tình huống giao tiếp (ví dụ: xin lỗi, cảm ơn, yêu cầu, đề nghị...). Học sinh bốc thăm tình huống và đặt câu phù hợp với ngữ cảnh. Các bạn khác sẽ nhận xét về đúng kiểu câu và phù hợp thái độ giao tiếp.

Ví dụ: Tình huống: “Em đến muộn giờ học.”
→ “Em xin lỗi cô vì em đến muộn.”

Tình huống: “Bạn mượn bút.” → “Bạn cho mình mượn cây bút với nhé!”

b. Trò chơi: *Ai nhanh hơn*

Luật chơi: Giáo viên nêu yêu cầu: “Viết nhanh một câu có kiểu câu cầu khiến / cảm / kể / nghi vấn.” Học sinh viết ra giấy, đội nào viết nhanh và đúng nhất sẽ được điểm

Ví dụ: Kiểu câu cầu khiến: “Hãy mở cửa sổ ra cho thoáng!”

Kiểu câu cảm: “Ôi, bầu trời hôm nay thật đẹp!”

Kiểu câu nghi vấn: “Bạn đã làm bài tập chưa?”

Kiểu câu kể: “Em rất yêu trường em.”

III. KẾT LUẬN

Việc xây dựng hệ thống bài tập luyện câu theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 4 là một yêu cầu cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học. Hệ thống bài tập luyện câu được vận dụng hợp lý sẽ

giúp học sinh củng cố kiến thức ngữ pháp, phát triển tư duy ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và khả năng tự phát hiện, sửa lỗi. Đồng thời, đây cũng là công cụ hữu hiệu hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường tính tương tác, khơi gợi tính tích cực và sáng tạo của học sinh, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt. Tuy nhiên, khi thiết kế, giáo viên cần dựa trên cơ sở lí luận về dạy học ngữ pháp và thực tiễn giảng dạy tiếng Việt theo Chương trình GDPT 2018 để đạt hiệu quả tối ưu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Đỗ Hữu Châu (1996). *Từ vựng – Ngữ nghĩa tiếng Việt*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

Hoàng Phê (2000). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Giáo dục, Hà Nội.

Trần Thị Xô (2017). *Xây dựng hệ thống bài tập dạy học câu kể theo định hướng phát triển năng lực giao tiếp*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.